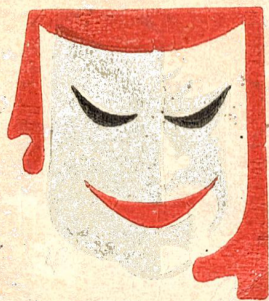


THAO - THAO

NGƯỜI MÙ DẠO TRÚC

KỊCH THƠ BA MÀN



PHÚC - THẮNG

THAO - THAO

NGU'ỒI MÙ DẠO TRÚC

KỊCH THƠ BA MÀN

PHÚC - THẮNG

152, Triệu-Việt-Vương, 152

NGƯỜI MÙ ĐẠO TRÚC

KỊCH THƠ BA MÀN

MÃY LỜI GIỚI - THIỆU

Cho tái bản vở kịch này, chúng tôi tin-tưởng các bạn đọc sẽ đồng ý với tác-giả :

*Vùng trời bao cảnh mộng
Duyên vì đâu bao mộng đẹp tiêu-tan?
Vi loài người ưa xương phơi gò đồng
Chém giết nhau rồi dài ngắn thở-
than...*

Nếu các bạn cùng chán ghét chiến-tranh như tác-giả thì vở kịch này sẽ là những trang tâm-sự của các bạn, nhất là với **màn III** hoàn-toàn xây dựng lại.

NHÀ XUẤT-BẢN.

Một vài ý kiến về Kịch thơ

KỊCH thơ có đã lâu rồi, không còn là một vấn đề nữa. Ở đây, tác-giả chỉ muốn nhấn mạnh vào hai điểm :

1— Khi nào nên viết kịch thơ ?

2— Diễn kịch thơ phải như thế nào ?

Dưới đây, tác-giả xin lần-lượt trình bày một vài ý nghĩ nhỏ mọn của tác-giả về hai điểm kể trên, sau mười năm thử thách với kịch thơ.

1 — Khi nào nên viết kịch thơ ?

Theo ý tác-giả, một kịch-gia chỉ nên viết kịch thơ khi nào nhận thấy đứa con tinh-thần đang thai nghén như đắm chìm trong thế-giới thơ, và cả những tình-tiết nhỏ nhất đang chờn-vờn trong tâm-tưởng cũng thấm đượm ý thơ. Một vở kịch văn xuôi có thể nên thơ và vở kịch đó sẽ có giá-trị gấp trăm một vở kịch văn vần, thật ra chỉ là những trang giấy mang những giọng chữ có vần có điệu.

Ở đây, ta phải tự hỏi: thơ là thể nào? làm thể nào để biết được là thơ hay không thơ? Theo ý tác-giả, thơ là câu văn có vần có điệu, và câu văn đó sẽ không mang tiếng là câu về khi người đọc nó xong, tự-nhiên mơ-tưởng đến một cái gì êm-đẹp, lạ-lùng, mới-mẻ, người đọc như say-sưa bởi một ý nghĩ, một cảm-giác có sức mạnh thôi-miên. Không phải câu văn nào cũng có thể như thế được, nhưng ít ra cũng phải có một phần nào hiệu-lực thần-bí đó.

Tóm lại, câu văn nào — bất cứ vần vắn hay văn xuôi — mà có được một sức mạnh thôi-miên, một hiệu-lực thần-bí đem đến cho người đọc một cảm-giác mới lạ, câu văn ấy là câu văn bất hủ, nếu câu văn đó có vần có điệu thì phải gọi nó là câu thơ, câu thơ với tất cả ý nghĩa đầy đủ của nó.

Có hiệu như thể kịch-gia mới có thể tránh được sự thất bại của mình khi có một cốt chuyện nên thơ muốn lồng khung vào thể kịch.

Viết kịch thơ không nên quá câu-nệ về chất kịch của nó, nhưng cũng không nên nghĩ nhiều đến chất thơ mà sao nhãng hẳn chất kịch, vì đằng nào cũng có hại cả. Có điều rằng kịch thơ muốn cho nên thơ phải chịu thua kém kịch văn xuôi về mặt hoạt-động của sân khấu. Kém về mặt nọ, ta phải hơn về mặt kia. Kịch-gia nào cố gắng

nhieu quá về mặt kịch, sao nhãng về mặt thơ sẽ chắc-chắn đi đến thất bại và rồi khán - giả sẽ không khỏi bức mình tự hỏi : Sao tác-giả không viết kịch văn xuôi mà lại viết kịch thơ cho mất thì giờ uổng ?

2 — Diễn kịch thơ phải như thế nào ?

Trước hết, nên nhìn nhận tiếng Việt - Nam là một thứ tiếng có thanh-âm rất hay và dễ bề du-dương, do đó người Việt Nam, từ bao nhiêu thế-kỷ nay, đã biết lợi dụng cái đặc-tính quý báu đó để ngâm-ngã. Điềm qua tất cả các thứ tiếng của các giống người trên mặt đất này, có lẽ không có thứ tiếng nào có thể có được một âm hưởng to và dài như tiếng Việt Nam. Nếu nhận thấy tiếng nước mình có những đặc - tính mà nước người không sao có được thì giống người có cái vinh-dự ấy sẽ không khi nào bỏ qua sự lợi dụng để nâng cao giá-trị tiếng nói của nước mình.

Vậy thì, ta là người Việt Nam có cái vinh-dự có một thứ tiếng có một đặc-tính quý báu là âm hưởng to và dài tại sao ta lại bỏ qua, không tìm cách lợi dụng ? Các bậc tiền-nhân của chúng ta đã biết làm nổi giá-trị nó bằng cách ngâm-ngã không biết chán thì ta, ta cũng cần phải biết đến. Có điều là sự ngâm-ngã của chúng ta ngày nay, dù sao, cũng cần phải có sự thay đổi

bởi một lẽ dễ hiểu là cách đặt câu của chúng ta, ngày nay, có phần nào khác với các cụ.

Chẳng hạn, ngày nay, chúng ta có lối giảng câu, nghĩa là câu trên nối liền với câu dưới thành một hơi dài, mà xưa kia — ngó qua Đường thi, nhất là Đường thi — các cụ không hề làm như thế. Cách đặt câu đã khác thì sự ngâm-ngã cũng phải khác.

Ta lại còn phải hiểu như thế này nữa : các cụ chỉ ngâm-ngã cho các cụ nghe, hay cùng lắm, cho dăm ba bạn hữu nghe thôi. Trái lại, ngày nay, chúng ta cần ngâm-ngã cho hàng trăm, hàng nghìn người nghe — những khán-giả trước sân khấu — cho nên lối ngâm-ngã của chúng ta cần phải bốc lên cao hơn — có thể mới đủ nghe, và có nhiều biến chuyển hơn để tránh sự nhàm.

Diễn kịch thơ, điều cốt yếu là phải biết ngâm-ngã, như đã nói ở trên, vì có như thế mới có thể làm nổi bật giá-trị tiếng nói của người Việt-Nam ; nhưng không phải câu nào cũng ngâm-ngã — ngâm-ngã nhiều quá sẽ hóa nhàm và khán-giả sẽ không thể nhận thấy giá-trị của một vài câu thơ mà tác-giả muốn nhấn mạnh. Cho nên, một diễn-viên hiểu rõ nhiệm-vụ của vai mình đóng, cần phải tìm hiểu tác-giả và tìm cách làm nổi bật những câu thơ tử-cống-phu của người làm ra nó.

Một diễn-viên cần biết biến chuyển lối ngâm của mình, có thể mới có thể hấp dẫn khán-giả và đem lại cho khán-giả những cảm-giác mới lạ. Gặp trường hợp mà lời nói dài quá, diễn-viên không nên ngại-ngăn, trái lại, nên tin ở tài biến chuyển — biến chuyển lối ngâm, lối nói, lối biểu diễn — của mình.

Đạo trong năm, tác-giả được xem diễn vở kịch Napoléon Unique ở nhà Hát lớn, có một màn vai chính — Napoléon — nói liên tiếp vừa đúng 30 phút, trong khi hai vai khác cứ đứng im, không mảy-may nhúc-nhích — mà khán-giả không thấy nhàm, thấy chán, trái lại, còn lấy làm thích-thú, lắng tai nghe, theo dõi nghe, hồi-hộp nghe.

Được như thế là vì diễn-viên đóng vai Napoléon đã biết biến chuyển lối nói, biến chuyển lối biểu diễn, nói tóm lại : diễn-viên đó đã hiểu rõ nhiệm-vụ của một tài-tử, hiểu rõ tác-giả và hiểu rõ khán-giả.

Một nhà đạo-diễn không khi nào nên tự ý cắt thơ của tác-giả, nếu không có sự thỏa-thuận của người viết ra vở kịch mà nhà đạo-diễn muốn đưa lên sân khấu. Nếu thấy là kém hoạt-động và diễn sẽ không lôi cuốn được khán-giả, thì tốt hơn hết là không diễn. Một khi đã đưa lên sân

khẩu, nhà đạo diễn nên trọng tác-giả và lúc nào cũng nên nhớ rằng một nhà đạo diễn yêu nghề, biết tự trọng không khi nào phản tác-giả bằng cách cắt lời nói hay đảo lộn trên dưới. Kịch không phải là chớp bóng.

Khi nói và khi ngâm cần phải chú ý đến tiếng, cho nên người giữ nhiệm-vụ trợn người và điều khiển ban kịch diễn kịch thơ nên chú ý đến điều quan trọng này: không nên lựa trợn người có tiếng ồ-ồ mà nên lựa trợn người — nhất là nữ diễn viên — có tiếng trong-trẻo, có âm hưởng đáng kể.

Điểm này, tưởng cũng không nên bỏ qua: một vở kịch thơ không thể nổi đình-đám, khi những thứ phụ-thuộc như bài trí, hóa trang, ánh sáng kém phần thơ-mộng.

Sở dĩ tác-giả phải nói đến là vì nhiều khi tác giả thấy việc điều-khiển ánh sáng không khéo đã làm giảm phần thơ của vở kịch thơ đi khá nhiều, và việc bài trí và hóa trang quá thật-thà, quá phùng tuồng không đi đôi với vở kịch mơ-màng, huyền-bí.

Kết luận, tác-giả đặt-đề rất nhiều hy-vọng vào tương-lai sán-lạn của kịch thơ, tin-tưởng kịch thơ sẽ cùng trường tồn với tiếng nói của người Việt-nam là thứ tiếng có một vài đặc-tính mà nước khác không có.

THAO-THAO
Xuân Quý-Ty
(1953)

NGƯỜI MÙ DẠO TRÚC

Vở kịch này đã diễn hai lần tại nhà Hát-Lớn và nhiều lần tại các tỉnh và các vùng quê, trước năm 1946..

CÁC NHÂN VẬT

CAO TIỆM LY

VƯƠNG THỊ, vợ C.T.L.

TẦN THỦY HOÀNG

LÝ THỪA TƯỚNG

HỒN KINH KHA

Tác-giả giữ bản quyền.

MÀN I

*Một đêm khuya, trăng khuyết, mây buồn. Xa-xa núi rừng
mờ-mịt... Bên đèn le lói, Cao Tiệm Ly ngồi đối bóng
âm-thầm...*

CAO TIỆM LY

Bờ sông Dịch, gặp nhau, sông nước thăm
Buồn thê-lương, bạn rũ ác, sang Tần !
Vó ngựa mờ... sương che người đứng cảm
Người bạn hiền, vì nghĩa, quản chi thân ?

Ta vì bạn, cạn lời khuyên, không chuyên.
Bạn vì Yên, thề quyết diệt Tần-Vương
Giống tham tàn bắ-m-vắ cho phỉ nguyện
Cho chan-hòa, máu chảy đầm Hàm-Dương.

Chết mà thôi ! Thiệt người thêm uổng mạng
Tần tràn sang, Yên sớm tối ra tro !
Muốn dân Yên, máu dềuh sông lai-láng
Thương dân Yên, thêm xót bạn rũ-ro !

Nghĩ uổng thay ! Người ngang-tàng chỉ khi
Dòng anh-hùng lừng-lẫy một thời qua

Thời đảo-diên, nước nhà lâm vận bĩ
Thân nổi-trôi, gương rĩ, gót hôn-ba . . .

Nơi biên-thùy, đấng Cao-Xanh khéo định :
Người múa gươm, kẻ đạo trúc nên thân.
Ngày; núi cao, cảm non sông, ngâm vịnh
Đêm, quán buồn, ca hát, động vang ngân...

Nay, tri-âm, hỏi tìm đâu cho thấy ?
Nhìn trúc treo, mờ bụi, ngẩn-ngơ ai !
Nẻo Tần đô, vời trông . . . non một dãy
Non-nước sâu vì vắng khách vắng lai !

*Giữa lúc đang ngẩn-ngơ buồn thì một luồng gió lạnh
ghê người làm tắt phụt đèn. Cao Tiệm Ly sững-sốt. Trong
bóng tối, một người lù-lù tiến bước, đẩy mình máu-me :
Kính Kha.*

CAO TIỆM LY

Kính hiền huynh ! Hiền huynh sao thê-thảm ?
Máu đầy người, vì sao thế, hiền huynh ?

HỒN KINH KHA

Cao hiền huynh ! Nói ra chua-xót lắm !
Đệ chết rồi ! Chết thảm nơi Tần dinh.

CAO TIỆM LY

Chết thảm nơi Tần dinh ? Vì bọ chúa ?

HỒN KINH KHA

Chính Tần Vương bầm dẹ rất thảm-thương
Lại sai quân thiêu xương, vung đồng lúa
Riêng ~~đâu~~ lâu phơi héo chợ Hàm Dương...

CAO TIỆM LY

Chợ Hàm Dương, đầu hiền huynh phơi héo ?
 Đồng Hàm Dương, rải-rắc xương hiền huynh ?
 Nỗi thảm này muốn vạch trời tru-tréo :
 Ác Tần Vương, trời thăm khéo u-minh !

HỒN KINH KHA

Lướt mây Tần, đệ về đây mách bảo :
 Chốn thâm sơn, mau tìm chỗ ẩn thân
 Nơi quán này, quán Tần Vương tàn-bạo
 Sắp tràn qua, tàn phá, giết nhân dân...
 Đường thâm sơn, trời khuya, muôn hiểm trở
 Xia hiền huynh dẫn bước, đệ đưa đường
 Hóa lửa xanh, chập-chờn, khi sáng tỏ
 Đệ đem huynh ra khỏi chỗ tai-ương...
 Mời huynh đi... Đường thâm sơn thăm-thăm
 Đêm dần lui... chim núi sắp vang tai...
 Mời huynh đi... thâm sơn đường nghìn dặm
 Đệ hiền linh giúp sức, vượt trông gai...

CAO TIỆM LY

Kinh hiền huynh từ tâm, đời hiểm có
 Thân thiệt-thò, không đoái tưởng chi thân !
 Nay bạn hiền đã ra người thiên-cổ
 Ta vui gì lưu lại cõi trầm-luân ?
 Đi làm chi ? Quán này bao êm-ái
 Buổi gặp nhau, vắng-vặc ánh trăng xanh

Rượu, đầy vơi, mềm môi, vui uống mãi,
Thơ, hứng tình, xướng họa, rộn đêm thanh...

Biết bao đêm, rượu mềm môi suốt sáng
Biết bao ngày rừng núi đuổi hươu nai
Dòng suối trong, chung vai, soi hình dáng
Đỉnh non ngời, cười mỉm, ngó trần-ai...

Buổi gặp nhau, trăng tung-búng rọi ánh
Đêm chia tay, mây ủ, bóng trắng lu
Giờ gặp đây, trăng hiên Tây vàng ánh
Chừng trăng buồn vì cảnh ngộ ta ru ?

Ta ở đây... trong quán này chờ đợi
Loài bạo Tần rồng-rỡ sắp qua đây...
Ta ngóng mong giờ tận cùng sắp tới
Hồn nhẹ-nhàng chấp cánh cùng huynh bay ?

HỒN KINH KHA

Xin hiền huynh nơi này mau rời gót
Quán Tần qua là lều quán tan-hoang !

CAO TIỆM LY

Cùng quán này ta chầm mỗi tự đốt
Rời theo huynh bay trong cõi hoang-mang...

Cõi trần này, nghĩ bao nhiêu thêm ngán
Tranh giành nhau : thù, oán, hận... mờ mây t
Ưc hiếp nhau, mưu diệt nhau tàn-nhẫn
Sống bàng-hoàng bên xương vụn, máu dầy...

Nơi hư-vô, mệnh-mang, không bờ bến
 Ngày, theo mây năm sắc, gió êm trôi
 Đêm, lướt sao, nhắm cung trăng tìm đến
 Góc đa ngò, điệu trúc vắng xa-xôi...

HỒN KINH KHA

Cao hiền huynh, hồn thi-nhân rất mặc
 Buông lời nao là thơ mộng vô biên :
 Thơ tràn lan nơi bụi trần đầy đặc
 Thơ mơ-màng lên cả chốn thiên-nhiên...
 Trải bao thu cùng hiền huynh thư mộng
 Nay, sa cơ, oan thác, uổng đời thơ...

CAO TIỆM LY

Xa lìa đời... nơi hư-vô lồng-lộng
 Chính là nơi thơ mộng đáng nên mơ.
 Ta cùng đi... Ta cùng bay lên đấy...
 Nào, hiền-huỳnh ? Phò đệ lướt ngàn mây ?

HỒN KINH KHA

Huỳnh mơ rồi ? Hư-vô tuy nhìn thấy
 Nhưng dễ nào thân chấp cánh tung bay ?
Chợt có tiếng gà gáy khiến Kinh Kha giật mình.
 Thôi ! Muộn rồi ! Bình minh gà gáy giục
 Bao hồn oan phải xa lánh cõi trần !
Dứt lời, Kinh Kha biến trong đêm tối.

CAO TIỆM LY nói với theo

Kinh hiền huynh ! Thân này mong thoát tục
 Gặp hiền huynh, sao nỡ vội rời chân ?
Cao Tiệm Ly chạy theo thì vợ ra níu áo lại.

VƯƠNG THỊ

Này, chàng ơi ! Vì đâu mà hoảng-hốt ?
Vừa cùng ai, chàng than-thở khúc nôi ?
Chạy theo ai ? Đuổi theo ai... đột-ngột ?
Nào, ai đâu ? Chỉ thấy bóng đen thôi !

CAO TIỆM LY

Chỉ thấy bóng đen thôi ? Đâu có nhẽ !
Bóng Kinh quân vừa chạy lướt qua đây ?

VƯƠNG THỊ

Có nhẽ nào ! Đường thênh-thang, quanh-quẽ...

CAO TIỆM LY

Hay Kinh quân vừa cắt cánh đường mây ?

VƯƠNG THỊ

Thật lạ-lùng... Bóng Kinh quân vừa chạy
Ra Kinh quân chưa chết ở dinh Tần ?

CAO TIỆM LY

Ở dinh Tần ? Nàng nói chi đó vậy ?

VƯƠNG THỊ

Thiếp vừa nghe đồn-đại khắp xa gần...

CAO TIỆM LY

Đồn ra sao ?

VƯƠNG THỊ

Đồn Kinh quân bị giết.

CAO TIỆM LY

Bởi Tần Vương ?

VƯƠNG THỊ

Bị giết bởi Tần Vương

Thêm có lệnh gần xa tầm-nã riết

Đảng Kinh Kha đóng cũi, giải Hàm Dương.

CAO TIỆM LY

Nghĩ căm thay ! Tần Vương mi tàn-nhẫn !

Giết Kinh Kha chưa hủ máu nồng say

Còn ước-mơ đảng Kinh Kha bắt tạn

Ta còn đây, thề chẳng chịu khoanh tay !

VƯƠNG THỊ

Chàng lại muốn qua Hàm Dương hành-thích ?

CAO TIỆM LY

Còn chờ chi không giết gã Tần Vương ?

VƯƠNG THỊ

Niu áo chàng, thiếp khuyên đừng khinh địch

Gương Kinh quân còn đó, ôi ! bi thương !

CAO TIỆM LY

Nghĩ thảm-thương cho Kinh quân oan thác

Vì cứu người nên di lụy đến thân

Thù bạn hiền nhẽ lòng nào biếng nhác ?

Nhẽ eam tâm sống phi nghĩa, phi nhân ?

VƯƠNG THỊ

Chàng muốn ở cho trọn tình bằng hữu
 Nhẽ, thờ-ơ, chàng phụ nghĩa tao-khang ?
 Qua Hàm Dương, chàng mưu không thành-tựu
 Quán biên-thùy, thiếp góa-bụa sao đang ?

CAO TIỆM LY

Trong trần-ai, hiểu nhau, đời mấy kẻ ?
 Đời sống không tri-kỷ, sống bằng không !
 Bạn hiền xa, cuộc đời như vắng tẻ
 Lòng nặng mang lăm-sự luống chờ mong...

Tim hiểu nhau trong mảy-may u-uẩn
 Giúp đỡ nhau, nào quản bước chông gai ?
 Xẻ áo cơm, cứu nhau cơn hăm vận
 Ngọt bùi cam, bền tri ngóng tương-lai...

Khéo cợt trêu, trời già cay độc lắm !
 Cuộc thế bầy dê dứt bạn tri-âm !
 Bạn ra đi... một đi, đi thăm-thẳm...
 Mắt vời trông... non nước mịt-mù tăm...

Bạn mất rồi, bạn ơi ! đau-dớn hỡi
 Bạn mất rồi, giẫm đất trở trời xanh :
 Đất vô tình vùi sâu người vô tội
 Trời đang tâm cướp sống bậc tài danh !
 Nhớ bạn hiền bằng-khuàng mơ tưởng bạn
 Bạn hiện về, thê-thảm, tránh lòng đau !

Thấy nguy cơ, về trở đường lánh nạn
Bạn vì nhau, chín tuổi chẳng quên nhau !

Bạn vì ta, thiết thân, không đoái tưởng
Ta nhẽ nào, bạn oan thác, cam tâm ?
Thôi ! Nàng ơi ! Đành Hầm Dương thẳng hướng
Trả thù này cho bạn dưới cỏi âm...

VƯƠNG THỊ

Chàng thiết-tha vì bạn hiền trả oán
Thiếp nhẽ nào làm nản trí trượng phu ?
Nhưng xót-xa tình phu-thê đòi đoạn
Lệ hai hàng, thiếp khóc kiếp phù-du...

Này, chàng ơi ! Mây ngang trời lớp-lớp
Bay tới-bờ gió xô đuổi về đâu ?
Mây nổi trôi, tan tan rồi hợp hợp
Bốn phương trời, gió lạnh, vội tìm nhau !

Cánh bèo kia lênh-dênh trên sóng nước
Sóng nước còn, còn lạc-lững, lênh-dênh...
Nhưng gió ngừng, sóng êm-êm sau trước
Bèo đồn nhau, che mặt nước thênh-thênh...

Bèo mây kia tuy hợp tan không định
Nhưng, ngàn năm, vẫn duyên nợ bèo mây...
Người, bao lâu ? Trăm năm, già-dạn tính
Mà biệt-ly, ly-biệt, luống chau mày !

CAO TIỆM LY

Nàng thở-than xui lòng ta rầu-rĩ
Xót thương nàng, ta đành vậy mà thôi !
Kiếp phù-du, trời sinh là hữu ý
Thì hợp rồi phải có lúc chia-phôi !
Ta ra đi, ư may mà trở lại
Thì vợ chồng lại nối nghĩa tao-khang
Vĩ rủi-ro, việc lỗ-làng, thân hại
Nàng, xót thương, xin thấp huyệt nén nhang...
Thoảng mùi hương, ta hiện về trong mộng
Hồn đôi ta cùng chắp cánh bay cao
Nơi dương trần, không cùng nhau chung sống
Thì sống trong trời mộng chẳng hay sao ?

VƯƠNG THỊ

Chàng nói chi cho chua cay lòng thiếp ?
Thiếp van chàng, đừng dứt áo ra đi...
Thành Hàm Dương, rừng gươm đao khủng-khiếp
Thêm Tần Vương hung ác, tính đa nghi...
Gương Kinh quân cậy mình tài phi kiếm
Nào ngờ đầu Tần tặc số dài lâu ?
Kiếm phi theo, tướng muôn phần nguy-hiềm
Chỉ sụt qua làm hận để nghìn thâu !
Con đường cũ đã gây nên thảm họa
Còn giẫm lên làm chi nữa, chàng ơi ?

Chàng ra đi... quyết thù kia khôn trả
Tình phu-thê thêm đứt đoạn mà thôi !

CAO TIỆM LY

Này, nàng ơi ! Ta khuyên nàng người thăm
Giọt lệ tình, đừng dài ngắn thâu canh
Nàng thương ta thì ngắn dào tình cảm
Mặc ta đi... dù sống thác cũng đành !

VƯƠNG THỊ

Mặc chàng đi !... Chàng đi liều sống thác
Chàng nói chi cho lòng thiếp ủ-ê ?
Non cao nhìn... sâu vường mây man-mác
Lá vàng rơi, rời-rã mộng sơn-khê...

Chàng quên chẳng bao thu chung ước nguyện
Đời thanh-nhàn, bầu-bạn với cỏ cây
Ngày tháng dài... Gió trắng thêm lưu-luyến
Muôn nghìn năm, hồn mộng gửi ngàn mây...

Xa thành đô, xa nơi mờ cát bụi
Miền cao nguyên, chàng tìm chỗ ẩn thân
Ngày, vô tư, đờn ôm, nhìn mây núi
Đêm, trắng dềnh suối bạc, lặng dừng chân...

Vin lá xanh, cùng nhau men giòng suối
Chàng ước-mơ lạc bước, bén thiên-thai
Rừng mở toang, say-sưa, nhìn đắm-đuối
Cảnh thần-tiên sán-lạn, khác trần-ai...

Nơi thiên-thai, đời yên vui, đầm-ấm
 Gió mưa lành, nắng dịu, nước thơm trong
 Người thuần-lương, tình thiết-tha, đằm-thắm
 Muôn nghìn năm, toàn mỹ tục. thuần phong...

Thật khác xa trần-gian mờ lửa dục
 Phưởng lợi danh chạy xuôi ngược khắp nơi
 Ghen-ghét nhau, xô đẩy nhau lục-dục
 Cợt-cười nhau trên xương máu tanh hôi...

Lời chàng khuyên, bên tai còn đồng vọng
 Nay vì đâu chàng thoát động lòng trần ?
 Chàng quên đành nơi non xanh thơ-mộng
 Chàng quên đành tình chồng vợ ái-ân ?

CAO TIỆM LY

Ta thấy nào vui gì mà sống nữa ?
 Kiếp này đành là lỗi hẹn cùng nhau !
 Niềm ái-ân, mộng gió trắng chan-chứa
 Đành kiếp sau ta tính chuuyện dài lâu !

Kiếp sống này bị đời kia quấy rối
 Ta muốn yên mà đời chẳng cho yên !
 Ta lánh đời, đời một hai theo dõi :
 Đời muốn ta phải chung cuộc đảo-diên !

VƯƠNG THI

Đời đảo-diên, cùng nhau ta xa lánh

CAO TIỆM LY

Nhẽ ươn hèn đã nh úy tử tham sinh ?

VƯƠNG THỊ

Thù dở dang thêm non sông đứt gánh ?

CAO TIỆM LY

Sống đã trong thì thác cũng phải mình !

Có tiếng quân hò reo từ xa-xôi vọng lại.

CAO TIỆM LY

Chắc quân Tần qua Yên bang tàn-phá ?

VƯƠNG THỊ

Xin lang quân mau tìm chỗ ẩn thân ?

CAO TIỆM LY

Ta phải đi giết Tần Vương mới hả !

VƯƠNG THỊ

Chàng đi đâu, thiệp cũng quyết theo ngấn . . .

Vương Thị chạy theo, giữa lúc quân hò reo sôi-nổi.

MÀN

MÀN II

Đường núi lên xuống gập-gềnh... Hồn Kinh Kha tay cầm đuốc, ánh lửa chập-chờn phía trước. Cao Tiêm Ly dò-dẫm bước theo.

HỒN KINH KHA

Hiền huynh ơi! Cảm tình huynh tha-thiết
Xót thương người oan thác chốn Hàm Dương
Đệ hiện về trong đêm trường mải-miết
Đón hiền huynh để dẫn bước, đưa đường..

CAO TIÊM LY

Hiền huynh ơi! Nhớ huynh mơ tưởng mãi
Gặp hiền huynh, sầu thảm nhẹ vui-vui...

HỒN KINH KHA

Nhưng đệ chỉ là hồn oan khắc-khoải
Vì bạn hiền nên linh hiền đó thôi!

CAO TIÊM LY

Đệ ước-ao như hiền huynh linh-hiễn
Hồn đôi ta, trong cõi mộng cùng bay

HỒN KINH KHA

Huynh quên huynh là người của bốn biển
Của rừng xanh, núi biếc bấy lâu nay?

CAO TIỆM LY

Rừng thẳm xanh, non điệp trùng, lơ biếc
Bề xa-xăm, bọt trắng súa nhô đầu...
Cảnh say người! Nhưng.. nhắc chi thêm tiếc:
Bạn còn đâu? Ta... mắt cũng còn đâu?

HỒN KINH KHA

Uả! Hiền huynh! Mắt hiền huynh sao thế?
Sao hiền huynh lại... lỡm cả đôi người?

CAO TIỆM LY

Còn tiếc chi đôi mắt này mà đề?
Thà mù hơn dương đôi mắt nom đời!

Huynh nghĩ coi: Vùng trời bao cảnh mộng
Duyên vì đâu bao mộng đẹp tiêu-tan?
Vì loài người ưa xương phơi gò đồng
Chém giết nhau rồi dài ngắn thở-than...

Lửa dục vọng bùng-bùng lan sông núi
Niềm oán sầu ngùn-ngụt tỏa trời mây
Trời lồng-lộng vang hoài lời khóc tủi
Đất mệnh-mang phủ mãi máu nồng say...

Quay tầm mắt, nhìn chi đời vắn đục ?
 Đời tanh hôi xương máu có hay gì ?
 Cùng non xanh, lòng thanh-thời, thoát tục
 Gặp hiền huynh thành đôi bạn tương-tri.

Đang cùng nhau sống ngang nhiên, biệt lập
 Đời len vào, gây những chuyện thương tâm
 Nào Yên bang cầu hiền huynh giúp-giáp
 Nào quân Tần sắp khởi cuộc ngoại xâm...

Hiền huynh đi... một đi rồi mang họa
 Hồn hiện về trở lỗi... chữa ra đi
 Quân Tần kia đã tràn qua tàn phá :
 Quán, lửa thiêu, chồng vợ vội phân-ly...

HỒN KINH KHA

Quán trơ-vơ nơi biên-thùy quanh-quẽ
 Thù chi Tần, Tần vung ngọn lửa thiêu ?

CAO TIỆM LY

Tro tàn bay... xa trông lòng như xé
 Nghĩ bao nhiêu, căm Tần tặc bấy nhiêu !

HỒN KINH KHA

Buổi loạn-ly, nghĩ thương thay hiền tâu
 Chồng một nơi, vợ lạc-lỡng một nơi...

CAO TIỆM LY

Huynh nhắc chi cho lòng ta nung-nấu
 Bốn phương trời, mù-mịt, vắng tăm hơi...

HỒN KINH KHA

Đệ hiền linh cùng hiền huynh tìm kiếm
May gặp người, chồng vợ lại đoàn viên ?

CAO TIỆM LY

Ta đang mong xa trần-gian nguy-hiềm
Gặp-gỡ nàng nơi nước Nhược, non Tiên...

Nơi ước-mơ... sống cuộc đời mơ-ước
Nghĩa tao-khang, tình bằng-hữu yên vui
Khi chờ trăng, khi thành-thang mây nước
Mặc trần-ai, phùng danh lợi tới lui...

Nhưng bạn hiền... thương bạn hiền oan thác
Nghĩ bao nhiêu. chua xót, lệ thầm rơi...
Hình-hái tan... hồn bơ-vơ... phách lạc...
Oán, hờn, căm... đắng-dặc mãi khôn nguôi...

Đề bạn hiền, muôn năm, ôm mối hận
Thác gặp nhau, thêm túi hồ nom nhau !
Khuất tri-âm... sống thừa... đời thêm bận
Thả liều thân, cho vẹn nghĩa trước sau !

HỒN KINH KHA

Huynh lại qua Ham-Dương mưu hành-thích ?

CAO TIỆM LY

Sạch oán cừu, lòng nhẹ-nhõm, thông-dong !

HỒN KINH KHA

Đệ coi chừng Tần Vương, kẻ thù nghịch
Mệnh còn dài, chưa dễ đã nên công...

CAO TIỆM LY

Theo số mệnh thì ra Tần Vương nợ
 Trời sinh ra để làm hại sinh-linh ?
 Bao sinh-linh chết vì chùng tại số ?
 Có nhẽ nào ? Ôi ! Bị-hiếm, u-minh !

Tin làm chi ? Tin là mình tự dối
 Tự khinh mình ! Mình nhẽ đáng khinh sao ?
 Kẻ đại thù, không phương nào trị nổi
 Lại làm ngơ, đồ cho đáng Tội Cao !

HỒN KINH KHA

Đệ quên sao kẻ đại thù Tần tặc
 Hận ngày nay thân đã thác ra ma !

CAO TIỆM LY

Ma nhẽ không hại Tần Vương được chắc ?
 Nào ! Hiền huynh ! Hãy linh hiền giúp ta ?
 Người cõi âm, kẻ dương trần phụ lực
 Tần tặc kia, ngày tận số đến nơi !

HỒN KINH KHA

Đường còn dài... Xin hiền huynh gắng sức
 Kéo binh-minh sắp rạng ánh kia rồi !

CAO TIỆM LY

Hiền huynh ơi ! Đi trong nơi khung cảnh
 Đẹp mơ hồ của rừng núi canh thâu
 Mà đôi ta như đi trong ảo-ảnh
 Tình đôi ta, ôi ! thắm-thiết đến đâu ?

HỒN KINH KHA

Đệ xưa kia, thân giang-hồ trời-nổi
 Đất chư-hầu, đôi lúc, tạm dừng chân...
 Dừng kiếm trông... nước nhà ngao-ngán nổi
 Nước về đâu?... Thân tui hồ cho thân !

Bao cảnh đẹp thiên-nhiên lơ-dăng ngấm
 Vì lòng còn canh-cánh nợ non sông !
 Thêm thù nhà nói ra buồn thê-thảm
 Biết ngày nao mới đền trả cho xong ?

Nay thác đi, hồn bơ-vơ khắp chốn
 Thương, dinh Tần, ngậm oán, lượn-lờ bay
 Có khi qua thăm Yên bang cùng khốn
 Cũng lúc về Tề quốc ngấm cỏ cây...

CAO TIỆM LY

Kinh hiền huynh dẫn tâm chờ ít bữa
 Ta qua Tần giết bạo chúa là yên
 Rồi cùng nhau kết thành đôi bạn lứa
 Cửa Hư-vô, cửa trời mộng vô biên...

*Một luồng gió ào-ào trút lá. Xa-xa vắng tiếng chim
 rừng.*

HỒN KINH KHA

Vắng chim kêu, gió ào-ào trút lá
 Máy dạn dần, xin tạm biệt hiền huynh.
Nói xong, Kinh Kha biến mất.

CAO TIỆM LY

Vút hiện về ! Thoắt biến đi ! Kỳ lạ !

Nặng oán thù còn vì bạn hiền-linh !

Một lát. Đưa gậy dò lối đi.

Đây là đâu ? Đụng đâu là va chạm

Đường đây chẳng ? Đá dựng chắn lối đi...

Ồ ! Hố xù ! Chắc vực sâu thăm-thẳm

Đường sang Tần sao lắm nỗi hiểm nguy ?

Đường sang Tần hay Tần sang Yên quốc

Vực kề bên sườn núi, góc cheo-leo...

Một lối đi xuyên-sơn, dò từng bước

Gió lạnh tê, vèo thổi, rợn hùm beo...

Nơi âm-u, nơi sơn cùng thủy tận

Nơi phân chia cương-giới, rõ đôi bên

Nhưng quân kia lòng tham quen xâm-lấn

Quyết liều thân vùng nguy hiểm lãng quên...

Ngồi xuống một tảng đá.

Ta ngồi đây lắng nghe trời rạng sáng

Chờ người qua, nhờ trở hộ lối đi..

Một lát thiu-thiu ngủ, thỉnh-thoảng nói mê-sảng :

Kinh hiền huynh ? Máu Tần Vương lênh-láng.

Bỏ Tần Vương ! .. Tần Vương cười ngựa phi...

Lại gục xuống ngủ. Một lát.

VƯƠNG THỊ ngờ-ngợ

Ai ngủ kia ? Nom quen quen... Chính phải !

Chính chồng ta ! Cả đôn trức nữa đây !

Đích chồng ta ! Nhưng bao lâu rầu-rãi
Chàng gầy-gò, liều-tụy, đáng thương thay !
Này ! Chàng ơi ! Này ! Chàng ơi ! Tỉnh dậy ?
Thiếp đây mà ! Thiếp mỗi mắt chờ mong...

CAO TIỆM LY *rụi mắt*

Nàng là ai ?

VƯƠNG THỊ

Vợ chàng đây !

CAO TIỆM LY

Ai vậy ?

VƯƠNG THỊ

Có nhẽ nào chàng quên thiếp được không ?

CAO TIỆM LY

Nàng nhầm chăng ? Ta mắt mù tàng-tật...

VƯƠNG THỊ

Chàng mù ư ? Vì sao thế, chàng ơi ?

CAO TIỆM LY

Nàng nhầm rồi ! Ta là người hành-khất

VƯƠNG THỊ

Có nhẽ nào ? Cây đờn trúc đây thôi !

CAO TIỆM LY

Ồ ! Cây đờn ! Mà là cây đờn trúc
Đờn khi thất-thần dạo xin ăn...
Nàng nhầm rồi ! Chồng nàng...

VƯƠNG THỊ tiếp ngay

... giống như đúc

Có nhẽ nào thiếp nhằm lẫn không phân ?

CAO TIỆM LY

Ta hỏi nàng : Chồng nàng giờ đâu tá ?

Nàng tìm chồng sao lẫn-khuất nơi đây ?

VƯƠNG THỊ

Có nhẽ nào thiếp nhằm người xa lạ

Với người chồng thiếp thờ kính bấy nay ?

Này, chàng ôi ! Chàng là chồng của thiếp

Chàng nỡ nào không nhận thiếp cho đang ?

Lời thề xưa, nguyện cho tròn một kiếp

Chàng quên chẳng mà phụ nghĩa tao-khang ?

Gặp nhau đây, ví còn tình chồng vợ

Chàng nhẽ nào không ứa lệ thương nhau ?

Bao ngày giờ đón chờ nhau than-thở

Chàng thờ-ơ, lạnh nhạt, thiếp ngờ đâu ?

Tần trần sang, thiếp chạy theo lạc-lõng

Thiếp những lo chàng gặp bước rủi-ro

Ngày, nấu-nướng, cố dò-la, nghe-ngóng

Đêm, lẫn mò trên đường vắng, thân cô...

Trải gian nguy, thiếp đến đây chờ đợi

Vì tin chàng sao cũng đến Hàm Dương

Thành xa kia... nhưng, chàng ôi ! đừng tới

Thiếp rừng mình nghĩ đến gã Tần Vương !

Tình đa nghi, óc luôn-luôn ngờ-vực
 Kiểm lăm-lăm thèm khát máu đầu rơi
 Kẻ cận thần và bao người trung-trực
 Vì ngờ oan mà cửa Khuyết xương phơi...

Nỗi thảm hình: vạc dầu đun sôi rẻo
 Kim cặp nung hồng đỏ, ghế gài chông
 Chết tan thân, còn chặt đầu phơi héo
 Còn đốt xương đem vung khắp ruộng đồng...

Chàng tới chi nơi thành sâu, ngục thăm
 Nơi hồn oan rên-rỉ, khi âm-u?
 Chàng tới chi nơi đất trời ảm-đạm
 Nơi chồng chia, vợ rẽ, hận nghìn thu?

CAO TIỆM LY

Nàng nhầm rồi! Ta là người hành-khất
 Người nghèo hèn, thân chẳng đủ nuôi thân
 Ngày lang-thang, đêm lê-la, vạ-vật
 Ai thương nào mà chồng vợ ái-ân?

VƯƠNG THỊ

Chàng là người của núi rừng cao-cả
 Trí gửi mây, lòng theo gió thanh-thời
 Vì bạn hiền-nên thay hình khác lạ
 Chớ phải đâu người hành-khất lời-thôi!

Này, chàng ôi! Làm chi mà tiêu-tụy?
 Làm chi mà... phải áo rách, nón mê?
 Thiếp nom chàng khôn ngăn đôi hàng lụy
 Chàng thiếu chẳng nổi lòng thiếp thăm-thê?

Chàng áo xanh, về thần tiên, cốt-cách
 Chàng áo xanh của rừng mộng, núi thơ
 Chàng áo xanh, bụi trần gian rũ sạch
 Chàng áo xanh của lòng thiếp ước-mơ...

Nay, vì đâu chàng xua tan đời mộng?
 Nay, vì đâu chàng đổi lối, thay hình?
 Chàng quên dành nơi lều tranh chung sống?
 Chàng quên dành lời nguyện ước ba-sinh?

CAO TIỆM LY

Nàng nhầm rồi! Ta là người mục tật
 Bao lâu nay, nào nhìn thấy chi đâu?
 Thú non xanh, cảnh bao-la trời đất
 Thân mù này đành cam phận từ lâu!

VƯƠNG THỊ

Chua xót thay! Đôi mắt đang trong sáng
 Chàng nữ nào làm mờ-mịt đôi ngươi!
 Vì bạn hiền, chàng đổi thay hình dáng
 Lại làm cho mù nữa, thậm không trời!
 Nay, chàng ơi! Từ nay đời đen tối
 Đi trong đời nào nhìn thấy chi đâu?
 Chàng để cho... thiếp theo chàng dẫn lối
 Giúp đỡ chàng lần bước, sẽ thương đau?
 Thiếp giắt chàng nơi chông gai xa lánh
 Nơi hang hùm nọc rắn bước cho nhanh

Nơi oán thù, máu xương phơi, lảng tránh
Thiếp giắt chàng trở lại... cảnh non xanh?

CAO TIỆM LY

Nàng nhảm rồi! Nàng quá tin nhảm lẫn
Chồng nàng đâu mà giải ngăn thở-than?
Nàng khá lui! Đừng nặng tình vương-vấn
Ta còn đi... xuống chợ nọ.. kiếm ăn...

Nói xong vội-vã đi.

VƯƠNG THỊ

Chàng hãy khoan! Chàng vội chi lật-đật?
Chàng dừng chân! Chàng chẳng để tai nghe!
Chàng quyết đi! Thiếp sống chi vợ-vất?
Thiếp sống càng thêm lỗi đạo phu-thê!

Một lát. Mắt trông theo.

Thiếp đón đường đã hết lời can-gián
Chàng một hai vì bạn chẳng lui chân!
Chàng quyết đi! Chàng... tránh sao thoát nạn?
Chàng... tránh sao cho thoát họa Kinh Quân?
Này, chàng ôi! Hai lạy này... tiễn-biệt...
Chàng... dừng chân... cho... hồn thiếp theo sau...
Thành Hàm Dương... thiếp phù chàng cùng giết
Gã Tần Vương làm tan-nát lòng nhau..

Dứt lời, đập đầu vào đá chết.

(1941)

MÀN III

TÁC GIẢ XÂY DỰNG LẠI MÀN NÀY VÌ MÀN CŨ HƠI KÉM VỀ HOẠT ĐỘNG VÀ LẠI CŨNG HƠI NGẮN, SO VỚI MÀN I VÀ MÀN II. NGOÀI RA, TÁC-GIẢ CÒN MUỐN GỬI-GẮM VÀO MÀN KỊCH CUỐI CÙNG NÀY MỘT VÀI Ý NGHĨ DO ẢNH HƯỞNG CỦA THỜI CUỘC ĐÃ THOÁT THAI RA NÓ.

THAO THAO

Trong thâm cung, một đêm khuya. Màn kéo lên, khán-giả thấy trên sân khấu : một vua, một tôi.

Vua đang lắng tai nghe xem bây tôi tâu việc gì ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Tâu Đại đế : Việc Kinh Kha 1 ngày trước
Chúng Đại đế đã quên băng rồi sao ?

TẦN THỦY HOÀNG

Kinh Kha kia là một người dũng lược
Chứ gã mù nhẽ hành thích được nào ?

LÝ THỪA TƯỚNG *im lặng*

TẦN THỦY HOÀNG

Khanh đã nghi gầm trời này có một
 Trách nào khi Trầm cùng Khanh vi hành
 Đến chợ kia, nghe cung đồn thánh-thót
 Của gã mù, Trầm say-sưa bảo Khanh
 Mời gã về cho Trầm, Khanh ngần-ngại...

Khanh quên rằng : Trầm khét tiếng kiêu-hùng
 Lại trường kiếm bên mình, ai hóa đại
 Đụng vào Trầm để đầu rụng như sung ?

LÝ THỪA TƯỜNG *im lặng*

TẦN THỦY HOÀNG *nói tiếp*

Gã mù kia bị lừa cả hai mắt
 Người khẳng-khiu như thân sậy ven hồ
 Một cơn gió vèo qua lá gãy oặt
 Có đáng gì mà Khanh bận tâm lo ?

Tiếng hát cất lên như ru hồn vào cõi mộng,

BÀI HÁT

*Gó hiu hiu mặt sóng buồn lay động
 Trăng băng-khuáng, làn mây bạc êm trôi
 Ta ngả i-ngơ trong khoảng trời mơ-mộng,
 Thuyền chờ ai trên sóng nước chơi-vời ..*

*Miền Đào-nguyên, nơi chân trời le-lói
 Lửa thuyền ai mờ-mịt ủ làn sương ?
 Thuyền về đâu ? Xin khoan-khoan chờ đợi
 Khách mơ đào biết bao độ tơ-vương ?*

Khách trần kia quen tung-hoành ngang-giọc
 Quen toi-bời kiếm thép, máu mệnh.mông ..
 Miền Đào nguyên... mơ tưởng chỉ cho nhọc ?
 Hãy gột lòng danh lợi, nước bên sông...

Thuyền về đâu ? Xin khoan-khoan tay lái
 Khách tung-hoành đã chán nản từ lâu.
 Miền Đào nguyên, đời thần tiên êm-ái
 Chèo khoan-khoan chờ thuyền đuổi theo sau ..

Khách trần kia mong tràng sinh bất lão
 Tìm linh đơn, năm tháng, mãi trông chờ
 Đời mong-mạnh .. sớm chiều .. tan .. hư ảo...
 Mơ-màng chỉ cho uổng phí tâm-cơ ?

Thuyền về đâu ? Thuyền về đâu ? Sương phủ
 Mặt sông mờ... nào thấy bóng thuyền đâu. ?
 Miền Đào-nguyên, khôn tìm ci nhẩn-nhủ
 Trăng mơ-hồ, gió ào thổi, canh thâu...

TẦN THỦY HOÀNG nhắc lại

Tìm linh đơn, năm tháng, mãi trông chờ...
 Bâng-khuâng,

Phải, Trăm thường mong sao thành bất tử
 Cùng giang-sơn muôn tuổi mãi không già
 Nền năm xưa có sai người đi thử
 Cầu linh-đơn, miền Đông-hải, núi xa...
 Nay, đã lâu, sao mịt-mù tăm-tích
 Hay đắm thuyền, kh ng tìm thấy động tiên ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Không hiểu sao gã mù lại biết đích
 Đại đế đây mơ tưởng cảnh Đào-nguyên?
 Cầu linh đơn?... Rõ-ràng là gã nọ
 Đóng vai mù đề... có ý gì đây?

TẦN THỦY HOÀNG

Khanh ngờ gì?

LÝ THỪA TƯỚNG

Dùng những lời ảo-não
 Những lời ca nung-nấu vẽ chán-trường
Đời mong-manh... sớm chiều... tan... hư-ảo...
 Toàn những câu đề lung-lạc quân vương!

TẦN THỦY HOÀNG

Sự thật thì quả-nhân đây đồng ý
 Với gã mù: đời hư-ảo, mong-manh...

LÝ THỪA TƯỚNG

Đại đế bị lung-lạc rồi!

TẦN THỦY HOÀNG

Xét kỹ

Trẫm thấy rằng: Trẫm đã hám hư danh
 Trẫm đã xây lâu đài trên mặt cát...

LÝ THỪA TƯỚNG

Có lý nào!

TẦN THỦY HOÀNG

Bốn bề một Đại Tần

Mộng của Trẫm nay đã thành sự thật
Nhưng cúi nhìn : Đế nghiệp lung-lay chân ..

LÝ THỪA TƯỚNG

Nay bốn bề đã mờ tan khói lửa...

TẦN THỦY HOÀNG

Nhưng, gần xa, lửa hờn oán đang chen

LÝ THỪA TƯỚNG

Rập tắt đi ! Đề lâu ngày khó chữa...

TẦN THỦY HOÀNG *lầm-bầm*

Rập tắt đi !

LÝ THỪA TƯỚNG

Xin Đại đế diện truyền ?

TẦN THỦY HOÀNG

định nói thì tiếng hát lại vọng lên :

*Khách trần kia mong tràng sinh, bất lão
Tìm linh đơn, năm tháng mãi trông chờ
Đời mệnh-mông .. sớm chiều... ta... hư-ảo...
Mơ-màng chỉ cho uống phi tâm-cơ...*

*Thuyền về đâu ? Thuyền về đâu ? Sương phủ
Mặt sông mờ... nào thấy bóng thuyền đâu ?
Miền Đào-nguyên, khôn tìm ai nhắn-nhủ
Trăng mờ hồ, gió ào thổi canh thâu...*

TẦN THỦY HOÀNG *bằng-khuàng*

Tìm linh đờn, vô duyên, không thể được
 Miền Đào-nguyên, ai cấm một con thuyền ?
 Một con thuyền buồng trôi trên sóng nước
 Thả hồn theo cùng mây gió thiên-nhiên...

LÝ THỪA TƯỚNG

Tàu Đại đế, thả hồn trôi theo gió
 Một con thuyền trên mặt sóng lênh-đênh
 Đó là mộng của bọn người lãng-tử
 Của bọn người sống phiêu-bạt, bấp-bênh
 Đâu phải của đấng anh-hùng đại đế ?

TẦN THỦY HOÀNG

loan nói thì tiếng đờn lại nổi lên.

LÝ THỪA TƯỚNG *lả n bầm*

Lại tiếng đờn ! Hát chán rồi lại đờn !

TẦN THỦY HOÀNG *say-sưa*

Hay làm sao ! Trong đêm trường vắng.vẽ
 Đờn gã mù như mộng-ảo chấp-chờn...

Chợt đề ý đến L.T.T. nghi-ngờ :

Khanh nghĩ gì ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Dạ, Thần đang suy nghĩ
 Về mấy lời của thừa tướng Úy-Liên...

TẦN THỦY HOÀNG

Úy-Liên ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Dạ, trước khi rời địa vị
Bí-mật lên ra đi, một buổi chiều...

TẦN THỦY HOÀNG

Nói gì với Khanh ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Dạ, Ủy thừa tướng

Nói với Thần : tiếng đồn của gã mù
Là tiếng đồn làm sai đường, lạc hướng
Là tiếng đồn xô xuống hố âm-u
Là tiếng đồn làm lảng thân, vong quốc
Có hay gì mà hôm sớm lắng tai ?

TẦN THỦY HOÀNG

Thằng Ủy Liêu dám buông lời hỗn xược
Hay chính Khanh cố thù dệt nên lời ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Thần dám đâu !

TẦN THỦY HOÀNG

Trăm ngờ Khanh đồng ý
Nên dụng tâm dò ý Trăm xem sao ?

LÝ THỪA TƯỚNG

Tàu Đại đế : Xin Đại đế xét thử
Xem lời kia có đúng một phần nào ?

TẦN THỦY HOÀNG *kiêu-căng*

Đúng một phần nào ? Hoàn toàn sai cả !

LÝ THỪA TƯỚNG *im lặng*

TẦN THỦY HOÀNG

Đờn gã mù dờn chỉ lối, đưa đường
Cảnh tỉnh người, giấc ngộ người sa ngã
Những người từng bị lừa gạt đáng thương !

Mĩa-mai :

Bị xô đẩy xuống hang sâu, vực thẳm
Chết mất thây, chưa nhận thấy lỗi-lầm
Còn tin-tưởng ta anh-hùng, can-đảm
Muôn nghìn năm còn để lại tiếng-tăm !...

Những giọng chữ lê-thê trên bia đá
Đã khiến ta nhiều lúc nghĩ tức cười
Muốn xóa nhòa, viết đè lên tất cả :
— Đây là mồ của những kẻ su thời !
Đây là mồ của những người mù quáng !
Đây là mồ của những kẻ thác oan !...
Ta muốn viết, viết những giọng quá đáng
Nhưng, thật ra, không gì đúng hoàn-toàn
Hơn là những giọng chữ nặng-nề đó !

LÝ THỪA TƯỚNG

Tân Đại đế, Đại đế nói một thôi
Những gì, Thần tối-tăm không hiểu rõ !

TẦN THỦY HOÀNG

Cả Khanh nữa : Khanh là kẻ su thời
 Khanh là kẻ u-mê đến mù-quáng
 Một ngày kia, Khanh cũng sẽ thác oan
 Như trăm nghìn kẻ nằm dưới bia dơ-dáng !

LÝ THỪA TUỞNG

Tàu Đại đế : Gã mù nọ gian-ngoan
 Lọt vào đây dễ dễ bề lung-lạc
 Không giết đi còn lắm chuyện chẳng hay ?

TẦN THỦY HOÀNG

Kẻ gian-ngoan, kẻ cực kỳ độc ác
 Chính là Tần thủy-hoàng đế, Trẫm đây !
Một lát im lặng. Không khí nặng-nề.

TẦN THỦY HOÀNG

Chính Trẫm đây, Trẫm gian-ngoan, quỷ-quyệt
 Trẫm mưu mô, Trẫm giả nghĩa, giả nhân
 Trẫm gây nên cảnh toi-bời chém giết
 Đê, ngày nay, thành một nước Đại Tần !

Tiếng hát lại vọng lên

*Khách trần kia quên tung-hoành ngang giốc
 Quên toi-bời kiếm thép, máu mênh-mông
 Miền Đào-nguyên... Mơ tưởng chỉ cho nhọc
 Hãy gột lòng danh lợi, nước bên sông...*

*Thuyền về đâu ? Xin khoan tay lái
 Khách tung-hoành đã chán nản từ lâu
 Miền Đào nguyên, đời thần tiên ém-ái
 Chèo khoan-khoan chờ thuyền đuổi theo sau..*

TẦN THỦY HOÀNG *bằng-khuâng nhắc lại*
Khách tung-hoành đã chán nản từ lâu !

LÝ THỪA TƯỚNG

Tàu Đại đế : Bao chiến công lừng-lẫy
 Một giang-sơn rộng bốn bề mệnh-mang
 Như Đại đế tướng muôn đời ít thấy
 Có nhẽ nào, nay một kẻ lang-thang
 Ca mấy câu quàng-siên, đờn vài khúc
 Mà Đại đế lại ngã chí, nản lòng
 Quả Đại đế bị gã mù lung-lạc !

TẦN THỦY HOÀNG *quắc mắt*
 Khanh muốn mất đầu ?

Im lặng. Tiếng đờn lại bỗng trầm.

TẦN THỦY HOÀNG *say - sưa*

Đờn hay vô song !

Tiếng bắt-buông nhịp-nhàng, hợp cung điệu !

Đi lại, bằng-khuâng.

Cả giang sơn rộng bốn bề mệnh-mang
 Thực không bằng một bản đờn tuyệt-diệu.
 Của gã mù ôm đờn trúc lang-thang...

LÝ THỪA TƯỚNG

Tàu Đại đế ?...

TẦN THỦY HOÀNG *không đề ý*

Khanh ra ngay ngoài nọ

Tìm gã mù và dẫn gã vào đây ?

LÝ THỪA TƯỚNG *ngập-ngừng*
Tàu Đại đế ?..

TẦN THỦY HOÀNG *quắc mắt*
Chớ nhiều lời cản-trở
Trẫm quyết rồi !

LÝ THỪA TƯỚNG *sợ oai, lặng-lẽ lui ra*

TẦN THỦY HOÀNG *một mình*
Đêm trắng như đêm nay
Một con thuyền lênh-dênh trên sóng nước
Rồi, thâu canh, nghe đờn hát du-dương
Ôi ! Đêm-đêm ! Ôi ! Thần tiên, mơ-ước !
Ngẫm-ngĩ rồi mỉm cười.
Nghĩ tiếc thay ! Trong khoang vắng, đêm trường
Ngồi đối diện với gã mù đen-đủi !

LÝ THỪA TƯỚNG *giắt C. T. L vào.*

LÝ THỪA TƯỚNG
Tàu Đại đế : Thần vâng lệnh dẫn vào
Người mù đạo trúc...

TẦN THỦY HOÀNG *bảo C. T. L.*
Người đờn tuyệt giỏi
Trẫm thường nghe và Trẫm thường ước-ao
Mong sao người đem nghề đờn tuyệt-diệu
Truyền lại cho... một cung nữ, được không ?

CAO TIỆM LY

Tâu Đại đế: Xin tuân lệnh, nhưng liệu
 Cung nữ nào đó có chịu vui lòng
 Dùng lá ngải hun mù đôi mắt ngọc?

TẦN THỦY HOÀNG

Sao lại phải hun mù?

CAO TIỆM LY

Không chịu mù

Thì tâm trí ngửa-nghiêng, dù có học
 Tới trăm năm cũng đến uổng công phu!

TẦN THỦY HOÀNG

Trẫm không dè nghề chơi công phu thế
 Thôi đành vậy! Con người đẹp ngọc-ngà
 Mà hai mắt tối bùng thì mất vẻ!
 Giờ, Trẫm muốn cùng người đi thật xa:
 Một con thuyền lênh-dênh trên sóng nước?"

CAO TIỆM LY

Dạ.

TẦN THỦY HOÀNG

Thâu canh nghe đờn hát du-dương?

CAO TIỆM LY

Dạ.

TẦN THỦY HOÀNG

Đào-nguyên trôi về nơi mơ-ước?

CAO TIỆM LY

Dạ.

LÝ THỪA TƯỚNG

Tâu Đại đế: Đại đế... dễ thường
Bỏ ngai vàng? Bỏ triều thần, trăm họ?
Có lý nào!

TẦN THỦY HOÀNG

Trăm tạm bỏ một đêm!
Và, thỉnh-thoảng, lại một đêm tạm bỏ!
Thử xem đời hồ-hải có êm-dềm
Có hơn gì đời giọc-ngang đế, bá?

LÝ THỪA TƯỚNG

Đại đế đã quyết đi, xin truyền cho
Thần được phép cử người đi hộ giá?

TẦN THỦY HOÀNG

Trẫm ưng cho, nhưng phải xa-xa bờ
Chớ sát gần, mất tự-do của Trẫm!

LÝ THỪA TƯỚNG

Xin tuân lệnh (vào)

TẦN THỦY HOÀNG *nhìn trời rồi nói*

Đang sáng bỗng tối sầm
Một bóng mây lướt qua trắng ảm-đạm...

CAO TIỆM LY *bỗng trở tay*

Tráng sĩ nào kia?

TẦN THỦY HOÀNG *nhìn quanh*

Đâu ? người trông nhầm !

Có ai đâu ? Mà... người trông sao được ?

CAO TIỆM LY

Đây kia thôi !

TẦN THỦY HOÀNG

nhìn xừng giáy lát rồi lùi lại.

Ủa ? Tráng sĩ Kinh-Kha !

Và, mụ nào kia nữa ?

Hồn Kinh-Kha và hồn vợ Cao-tiệm-Ly cùng hiện ra một lúc.

CAO TIỆM LY *thét to*

Bớ Tần tặc !

Đồng thời dang thẳng cánh đập cây đòn trúc vào đầu Tần-thủy-Hoàng nhưng Tần-thủy-Hoàng né sang một bên, cây đòn đập vào cột rồng kêu choang một tiếng, vỡ tan lừng mánh.

TẦN THỦY HOÀNG

tuốt kiếm di mũi kiếm vào người C.T.L

Mi là ai, nói ?

CAO TIỆM LY

Là kẻ mù lòa !

TẦN THỦY HOÀNG

Ai sai mi vào đây ?

CAO TIỆM LY

Cả thiên-hạ !

Cả thiên-hạ căm thù !

TẦN THỦY HOÀNG

Là những ai ?

CAO TIỆM LY

Là những người cửa nhà bị đốt phá
 Là những người sống vạ-vật hôm mai
 Là những người gia-đình bị tan-nát
 Là những người chồng vợ phải chia ly
 Là những người mẹ cha phải cách mặt...
 Những người đó đã sai ta giết mi...

TẦN THỦY HOÀNG

Hai mắt mù, với chiếc đàn bằng gỗ
 Đòi giết ta ! Mi không thấy ngu sao ?

CAO TIỆM LY

Ta chỉ cốt tỏ cho mi thấy rõ
 Lửa oán thù của thiên - hạ ngút cao !

Mĩa-mai :

Chỉ chém giết, không cần thi ân đức
 Tha hồ mi xây vạn-lý-trường-thành
 Đứng sao vững với lòng dân uất-ức ?

TẦN THỦY HOÀNG

Những kẻ gây ra thảm họa chiến-tranh
 Như Bất-vi, như Ủy-liêu thừa tướng
 Những người dâng những kế sách hưng Tần
 Ta đã xa và không hề đoái tưởng
 Và chính ta đã hối-hận vô ngần...

CAO TIỆM LY *mỉa-mai*

Mi hối-hận ?

TẦN THỦY HOÀNG

Ta hối-hận !

CAO TIỆM LY

Hối-hận !

Vì tại mi chém giết chưa thỏa lòng ?

Vì xóm làng, gần xa, chưa cháy nhẵn ?

Vì loài người sống sót hầy còn đông ?

TẦN THỦY HOÀNG

Ta hối-hận đời người như mộng-ảo

Được bao lâu mà tham vọng không cùng ?

Ta tạo nên một cuộc đời sầu não

Một cuộc đời toàn máu lửa, hải-hùng...

Đời riêng ta, ôi ! vô cùng tẻ nhạt

Có gia-đình mà có cũng như không !

Con ta, khiếp sợ ta, không dấn mặt

Vợ, nhìn ta bằng đôi mắt lạnh-lùng !...

Ta tới đâu, mọi người đều xa lánh

Đều coi ta như ác quỷ, hung thần

Nhìn quanh ta, cõi đời, ôi ! hiu-quạnh

Tóc hoa râm mà cõi thọ sắp gần...

CAO TIỆM LY

Tin được chăng ?

TẦN THỦY HOÀNG

Nếu người người hờn giận.

Ta và người cùng từ biệt Tần đô ?

CAO TIỆM LY

Biệt Tần đô, cùng gã mù kết bạn ?

TẦN THỦY HOÀNG

Ta cùng người thành đôi bạn giang-hồ ?

CAO TIỆM LY

Tin làm sao ! Phải ! Một đêm tạm bỏ !

TẦN THỦY HOÀNG

Người không tin ta sẵn-sàng xin thề ?

LÝ THỪA TƯỚNG *bước vội ra*

Xin Đại đế hãy nghe Thần bày tỏ :

Việc quốc-gia đang gặp lúc bộn-bề

Thái Tử (1) xa, chư-hầu đang nghiêng-ngửa.

Vạn-lý-thành đang xây đắp dở-dang

Đại đế mà xuất hôn thì binh lửa

Sẽ tràn lan khắp kinh khuyết, xóm làng

Mà mình rồng cũng có phen lo nghĩ

Xin Đại đế hãy thận trọng xét suy ?

TẦN THỦY HOÀNG *lặng thinh*

(1) Thái-Tử Phù-Tô bị Tần Thủy-Hoàng đẩy ra Bắc
phiên xây vạn-lý-trường-thành :

LÝ THỪA TƯỚNG *nói tiếp*

Bốn phương, lửa cấm hờn đang âm-ỷ
 Ngồi một nơi còn chưa hết hiềm nguy
 Nửa là đi! Đi là xa vào lưới
 Lưới quân thù tứ phía sẽ bồ vây
 Minh Đại đế làm sao mà chống nổi?
 Chống lại sao được quân giặc tràn đầy?
 Cảnh thành trì một mai bị san phẳng
 Cảnh quân thù giày xéo lên miếu lẫm
 Cảnh Hoàng gia nơi pháp trường bỏ mạng
 Cảnh vua tôi phải quỳ gối xin hàng...
 Cảnh tan-hoang, cảnh hãi-hùng, tàn-nhẫn
 Ta gây ra tại Yên, Triệu vừa rồi
 Thì, nay mai, vua Triệu, Yên chắc-chắn
 Lại gây ra tại Tần quốc cho coi!...

CAO TIỆM LY

Ta khen mi khéo dùng lời mê hoặc
 Mi nói đầu ra đẩy thật tài tình!
 Một mình mi gây bao nhiêu tội ác:
 Mi xui vua xây vạn-lý-trường-thành
 Ngăn rợ Hồ, vin vào câu thần-bí
 « Vong Tần giả Hồ », Hồ là Rợ Hồ!
 Rợ Bắc Hồ sẽ thay Tần cai-trị!
 Mi xui vua vẽ lại bản địa-đồ
 Đem thiên-hạ chia làm băm sáu quận
 Cho thế là nhất thống cả sơn-hà

Cho thế là dân gian hết nhìn nhận
 Nào biên-thùy, nào bờ cõi gần xa ?

Mi xui vua thu bạc vàng thiên-hạ
 Dúc người vàng, xây dựng cung A-phòng
 Hàng vạn thợ phải nhọc-nhắn vất-vả
 Cho thế là Tần giàu, mạnh vô song !

Mi xui vua ngầm sai người nghe-ngóng
 Ai tình nghi là có ý khuynh Tần
 Bắt giải về thành Hàm Dương chôn sống
 Vu cho là bọn mê hoặc ngu dân !

Đã hết đâu ! Còn bao nhiêu sách vở
 Mi xui đem chất đống đốt ra tro
 Nói để chi thứ yêu thư loạn ngữ ?

Mi tưởng thế là tuyệt được mối lo
 Nhà Đại Tần muôn ngàn năm tồn-tại !
 Ngu làm sao ! Chỉ biết có nhà Tần
 Vun-vén cho nhà Tần giàu lên mãi
 Tần càng giàu, chư-hầu càng nghèo dần..

Sự chênh-lệch sẽ gây nên thù oán
 Tần lẻ-loi, càng ngày càng lẻ-loi
 Một sớm mai chư-hầu cùng nổi loạn
 Thì nhà Tần còn mất thấy ngay rồi !

Nhà Tần mất, thân mi yên sao nổi
 Mi nhẽ đâu không biết thế hay sao ?
 Ta khuyên mi nên mau mau sửa lỗi
 Thì tội mi may giảm được phần nào..

LÝ THỪA TƯỚNG *nói với T. T. H.*

Tên mù này, tay sai của địch quốc
Lọt vào đây để lung-lạc vua, tôi
Tâu Đại đế : Không giết tên này trước
Thần e rằng, lòng người biến đến nơi ?

TẦN THỦY HOÀNG

Đem giết gã cũng không tan mầm loạn
Lửa căm thù âm-ỷ khắp gần xa ?...

LÝ THỪA TƯỚNG

Hãy giết gã rồi dần-dà tính-toán
Còn dùng-dăng e tai họa khó qua !

TẦN THỦY HOÀNG

Trẫm bị gã mù này lung-lạc thật
Thôi, giết đi !

LÝ THỪA TƯỚNG *hăm-hở*

Không giết để làm chi ?

CAO TIỆM LY

Vua tội mi, quá u-mê chấp nhất
Hổ bại vong, trước mắt, có xa gì ?

Vừa nói vừa trở tay về phía trước mặt. Giữa lúc ấy, hồn Kinh-Kha và hồn vợ Cao tiệp-Ly lại hiện ra. Trước sự kinh ngạc của vua tôi Tần thủy-Hoàng. Đồng thời màn hạ.

Xuân Quý-Ty
1953

CÙNG MỘT TÁC-GIẢ

TRĂNG NƯỚC

ẢI BẮC

QUẢN BIÊN THUY

DUY TÂN

NHỮNG TÂM HỒN LẠC-LÔNG

THẦY LÁC

Thơ

Anh-hùng-ca

Kịch thơ

» »

Kịch văn xuôi

Truyện ngắn

NGƯỜI MỪ DẠO TRÚC
CỦA THAO THAO DO
NHÀ PHỤC THẮNG
XUẤT BẢN IN TẠI NHÀ
IN LÊ CƯỜNG GIẤY
PHÉP KIỂM DUYỆT
SỐ 431 NGÀY 5
THÁNG 2 NĂM 1953.

ĐÃ XUẤT BẢN :

LOẠI KHẢO CỨU

XEM TƯỚNG LẤY

của Tú-Can

Giá 20 đ.

TƯỚNG PHÁP THỰC HÀNH

của Tú-Can

Giá 20 đ.

TỰ ĐIỀN TỬ VI

của Đắc-Lộc

Giá 35 đ.

LOẠI SÁNG TÁC

THAY LÁC

của Thao-Thao

Giá 11 đ.

SẮP PHÁT HÀNH :

SAO KHÔNG THEO ?

KỊCH TẾ MỜI NHẤT

của Thao-Thao

Thư từ ngân phiếu gửi cho :

Bà PHAN THỊ LỢI

Quản-lý Nhà Xuất-Bản **PHÚC-THẮNG**

152, Triệu-việt-Vương — Hà-Nội

Bạc Việt : 15đ

Trung Nam : 17đ